

Linear Algebra questions for MASSP Application form

Hồ Lê Minh Quân

Ngày 20 tháng 5 năm 2025

1 Các câu hỏi

1.1 (a) Ma trận đối xứng là gì? (b) Nêu 2 tính chất của ma trận đối xứng.

(a) Ma trận A được gọi là đối xứng khi và chỉ khi: $A = A^T$

(b) (a) Nếu ma trận A khả nghịch thì A^{-1} đối xứng $\Leftrightarrow A$ đối xứng.

(b) Với $\forall n \in \mathbb{N}$: A khả nghịch $\Rightarrow A^n$ khả nghịch.

(c) Với A là ma trận bất kì, ma trận $X = AA^T$ là một ma trận đối xứng.

1.2 Cho X là một ma trận. (a) Tại sao tất cả trị riêng của $X^T X$ đều không âm? (b) Khi nào $X^T X$ nghịch đảo được?

(a) Ta có: $|X| = |X^T|$, điều này đúng với mọi ma trận X .

λ là một trị riêng của $X^T X \Leftrightarrow$ Tồn tại ma trận A sao cho: $X^T X A = \lambda A$.

Điều này tương đương:

$$\begin{aligned} |X^T X A| &= \lambda |A| \\ \Rightarrow |X^T| |X| |A| &= \lambda |A| \\ \Rightarrow |X^T| |X| &= \lambda \\ \Rightarrow |X|^2 &= \lambda \geq 0 \end{aligned}$$

Vậy: Tất cả trị riêng của ma trận $X^T X$ đều không âm.

(b)

$$\begin{aligned} X^T X \text{ khả nghịch} &\Leftrightarrow |X^T X| \neq 0 \\ &\Leftrightarrow |X|^2 \neq 0 \\ &\Leftrightarrow |X| \neq 0 \\ &\Leftrightarrow X \text{ khả nghịch.} \end{aligned}$$

1.3 Cho ma trận X , và vector Y sao cho tích XY có nghĩa. (a) Tại sao XY nằm trong không gian vector sinh ra bởi các cột của X ? Cho một ma trận Y sao cho tích XY có nghĩa. (b) Tại sao $\text{rank}(X) \geq \text{rank}(XY)$?

(a)

$$X = \begin{bmatrix} x_{11} & \dots & x_{1n} \\ \vdots & \ddots & \vdots \\ x_{m1} & \dots & x_{mn} \end{bmatrix} \quad Y = \begin{bmatrix} \lambda_1 \\ \vdots \\ \lambda_m \end{bmatrix}$$

$$\begin{aligned}
XY &= \begin{bmatrix} \lambda_1 x_{11} + \lambda_2 x_{12} + \dots + \lambda_n x_{1n} \\ \dots \\ \lambda_1 x_{m1} + \lambda_2 x_{m2} + \dots + \lambda_n x_{mn} \end{bmatrix} \\
&= \lambda_1 \begin{bmatrix} 11 \\ \dots \\ m1 \end{bmatrix} + \lambda_2 \begin{bmatrix} 12 \\ \dots \\ m2 \end{bmatrix} + \dots + \lambda_n \begin{bmatrix} 1n \\ \dots \\ mn \end{bmatrix}
\end{aligned}$$

Ta thấy XY chính là 1 tổ hợp tuyến tính của n vector là các vector cột của X , ứng với bộ n hệ số Y , nói cách khác XY là vector sinh bởi các vector cột của X , hay XY nằm trong không gian vector sinh bởi các cột của X .

- (b) Giả sử X có kích thước (m,n) , Y có kích thước (n,p) thì XY có kích thước (m,p) .
Gọi S_X là không gian sinh bởi các cột của X , S_{XY} là không gian sinh bởi các cột của XY .
Điều phải chứng minh tương đương:

$$\dim(S_X) \geq \dim(S_{XY}).$$

Gọi v là vector bất kỳ thuộc S_{XY} .
Có:

$$v \in S_{XY} \Rightarrow \exists \lambda = [\lambda_1 \lambda_2 \dots \lambda_p] : v = (XY)\lambda \Leftrightarrow v = X(Y\lambda) \Leftrightarrow v \in S_X.$$

Điều này đã chứng minh được:

$$\begin{aligned}
S_{XY} &\subset S_X \\
\Leftrightarrow \dim(S_{XY}) &\leq \dim(S_X) \text{ (đpcm)}.
\end{aligned}$$

1.4 (a) Nêu định nghĩa của hàm lồi và hàm lõm (đơn biến). (b) Nêu một số tính chất đặc trưng của hàm lồi.

- (a) Xét tập $I = I(a, b)$ và hàm số $y = f(x)$ trên I .
Hàm f được gọi là lồi trên I khi và chỉ khi:

$$\forall x, y \in I, \forall \alpha \in [0; 1] : f((1 - \alpha)x + \alpha y) \leq (1 - \alpha)f(x) + \alpha f(y)$$

Hàm f được gọi là lõm trên I khi và chỉ khi:

$$\forall x, y \in I, \forall \alpha \in [0; 1] : f((1 - \alpha)x + \alpha y) \geq (1 - \alpha)f(x) + \alpha f(y)$$

- (b) (a) Nếu f khả vi trên I thì f' là hàm đơn điệu tăng trên I .

(b) Nếu f và f' khả vi trên I thì $f''(x) \geq 0, \forall x \in I$.

(c) $\forall x, y \in I, f(x + y) \geq f(x) + f(y)$.

(d) Hàm chỉ có 1 cực tiểu địa phương, đây cũng là giá trị nhỏ nhất của hàm.